# TIÊU CHUẨN QUỐC GIA

TCVN 9995: 2013

CAC/GL 51-2003; Amd 2013

### HƯỚNG DẪN VỀ MÔI TRƯỜNG ĐÓNG GÓI ĐỐI VỚI QUẢ ĐÓNG HỘP

Guidelines for packing media for canned fruits

### Lời nói đầu

TCVN 9995:2013 hoàn toàn tương đương với CAC/GL 51-2003, Amd 2013;

TCVN 9995:2013 do Ban kỹ thuật tiêu chuẩn quốc gia TCVN/TC/F10 Rau quả và sản phẩm rau quả biên soạn, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thẩm định, Bộ Khoa học và Công nghệ công bố.

Bạn phải đăng nhập hoặc đăng ký Thành Viên TVPL Pro để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: ĐT: (028) 3930 3279 DĐ: 0906 22 99 66

Guidelines for packing media for canned fruits

## 1. Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này quy định về thành phần và yêu cầu ghi nhãn đối với môi trường đóng gói để sử dụng cho quả đóng hộp.

### 2. Thành phần và các tên gọi được sử dụng trong ghi nhãn

Môi trường sau đây có thể được sử dụng để đóng gói:

- **2.1.** Nước
- 2.2. Nước quả hoặc thịt quả hoặc hỗn hợp của nước quả hoặc thịt quả, không đường hoặc có đường, sản phẩm ngọt ví dụ như đường hoặc mật ong<u>1</u>). Nước quả hoặc thịt quả có đường, tùy thuộc vào nồng độ được đo bằng độ Brix trong sản phẩm cuối, phải được nêu rõ như sau:
- 2.2.1. Hơi ngọt bằng hoặc lớn hơn 14 ° nhưng nhỏ hơn 18 °
- 2.2.2. Rất ngọt bằng hoặc lớn hơn 18 ° nhưng nhỏ hơn 22 °

...

Bạn phải đăng nhập hoặc đăng ký Thành Viên TVPL Pro để sử dụng được đầy đủ các tiên ích gia tăng liên quan đến nôi dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: ĐT: (028) 3930 3279 DĐ: 0906 22 99 66

- 2.3.1. Xirô rất loãng hoặc xi-rô hơi ngọt bằng hoặc lớn hơn 10 ° nhưng nhỏ hơn 14 °
- **2.3.2.** Xirô pha loãng bằng hoặc lớn hơn  $14^{\circ}$  nhưng nhỏ hơn  $18^{\circ}$ .

- **2.3.3.** Xirô (tùy chọn) bằng hoặc lớn hơn 17 <sup>o</sup> nhưng nhỏ hơn 20 <sup>o</sup>.
- 2.3.4. Xirô đặc bằng hoặc lớn hơn 18 <sup>o</sup> nhưng nhỏ hơn 22 <sup>o</sup>
- **2.3.5.** Xirô đậm đặc bằng hoặc lớn hơn  $22^{\circ}$
- 2.4. Nước và nước quả hoặc các loại nước quả, có hàm lượng quả vượt quá 50 %, trừ nước quả được tạo hương mạnh và/hoặc có độ sánh cao (ví dụ, xoài, ổi, nam việt quất, chanh dây, v.v...), trong trường hợp này hàm lượng quả có thể ít hơn 50 %.
- 2.5. Necta (nước quả hoặc thịt quả, các sản phẩm thực phẩm có tính ngọt như đường hoặc mật ong 1) và nước) được định nghĩa trong TCVN 7946:2008 (CODEX STAN 247-2005) *Nước quả và nectar*.
- 2.6. Các tên gọi được sử dụng kết hợp với tên của thực phẩm phải là một trong các tên gọi nêu trong Điều 2.
- 2.7. Sản phẩm cũng có thể được gọi là "bao gói cứng", có nghĩa là gọi luôn tên quả hoặc các miếng của quả, không bổ sung chất lỏng hoặc có một lượng nhỏ chất lỏng và có hoặc không có bổ sung chất tạo ngọt như đường hoặc mật ong  $^{1}$ ).

•••

Bạn phải đăng nhập hoặc đăng ký Thành Viên TVPL Pro để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Moi chi tiết xin liên hệ: ĐT: (028) 3930 3279 DĐ: 0906 22 99 66

- 1) Như định nghĩa trong tiêu chuẩn về đường TCVN 7968:2008 (CODEX STAN 212-1999) và mật ong TCVN 5267-1:2008 (CODEX STAN 12-1981)
- 2) Đối với mơ đóng hộp và anh đào đóng hộp, xirô được nêu rõ như sau:

Xirô rất loãng hoặc xirô hơi ngọt bằng hoặc lớn hơn 10° nhưng nhỏ hơn 16°

Xirô pha loãng bằng hoặc lớn hơn 16° nhưng nhỏ hơn 21°

Xirô (tùy chọn) bằng hoặc lớn hơn 17° nhưng nhỏ hơn 20°

Xirô đặc bằng hoặc lớn hơn 21° nhưng nhỏ hơn 25°

Xirô đâm đặc bằng hoặc lớn hơn 25° nhưng nhỏ hơn 40°